

Số: 110 /KH-UBND

Tam Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 14/10/2024
của UBND huyện về xây dựng thí điểm mô hình xã nông thôn mới
thông minh tại xã Mỹ Lộc giai đoạn 2024-2025**

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg, ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-BNN-VPĐP ngày 16/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt danh mục mô hình thí điểm do Trung ương chỉ đạo thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021-2025 (Đợt 1);

Căn cứ Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 12/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy định định mức, mức chi hỗ trợ cụ thể một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 18/02/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2078/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Công văn số 1256/UBND-KTNV ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc danh mục mô hình thí điểm do Trung ương chỉ đạo thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021 – 2025 (Đợt 1);

Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình ban hành Kế hoạch Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 14/10/2024 của UBND huyện về xây

dựng thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh tại xã Mỹ Lộc giai đoạn 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong việc triển khai thí điểm các mô hình, sản phẩm, dịch vụ số cho cộng đồng để kiến tạo giải pháp, nền móng thiết thực từng bước nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho xã Mỹ Lộc trong việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số huyện Tam Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện chính quyền điện tử cấp xã và hướng đến chính quyền số, hỗ trợ việc điều hành chính quyền cấp xã “thông minh hơn”, đảm bảo an sinh xã hội, an toàn trật tự ở nông thôn:

+ Đảm bảo hàng năm, có trên 25% hồ sơ thủ tục hành chính được thanh toán phí, lệ phí bằng hình thức thanh toán điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã được hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử.

+ Hoàn thiện Hệ thống tích hợp thông tin phục vụ điều hành thông minh xã, bản đồ số.

+ Công thông tin điện tử xã hiện thị tổng hợp thông tin, hoạt động phục vụ người dân.

- Ứng dụng khoa học công nghệ để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, từng bước phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao: có tối thiểu 02 mô hình HTX/THT ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, có sự tham gia của người dân.

- Xây dựng Trung tâm Điều hành thông minh cấp xã Mỹ Lộc như một công cụ giúp phân tích, khai thác thông tin, dữ liệu một cách hệ thống, theo dõi thời gian thực phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, đồng thời ứng dụng các tiện ích thông minh để tương tác giữa chính quyền với người dân nhằm nắm bắt, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, góp ý trên một số lĩnh vực kinh tế, xã hội, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ cho người dân và doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chính quyền số

- Đơn vị xã Mỹ Lộc phối hợp cung cấp số liệu về sở Thông tin và Truyền thông để xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Vĩnh Long (IOC). Đơn vị trang bị máy tính và màn hình để thực hiện Phòng điều hành cấp xã (OC), **Phối hợp Sở Thông tin và truyền thông để sử dụng máy chủ và lưu trữ dữ liệu tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh. Trang bị thiết bị**

thông minh phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành cho lãnh đạo xã (laptop, Ipad,..)

- Trang bị hệ thống máy tính theo dõi điều hành Hệ thống các camera an ninh trên địa bàn xã Mỹ Lộc.

2. Hạ tầng số

- Hoàn thiện hạ tầng Internet cáp quang và thông tin di động 4G/5G bao phủ đến 100% hộ gia đình trên địa bàn xã;

- Hoàn thiện mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng,...), đảm bảo đường truyền đáp ứng nhu cầu hoạt động của xã cũng như của người dân.

- Trang bị bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (Màn hình LED, màn hình LCD) được kết nối với hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền Thông để kết nối Hệ thống truyền thanh thông minh của xã Mỹ Lộc về nguồn tỉnh.

3. Dịch vụ nông thôn số

- Vận hành và tích hợp các hệ thống theo dõi và điều hành:

+ Các ngành, lĩnh vực: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp & PTNT;

+ Các chỉ tiêu kinh tế- xã hội của xã: Thực hiện tổng hợp, hiển thị trực quan số liệu phục vụ theo dõi, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của xã;

- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, có sự tham gia của người dân;

- Thực hiện các công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ xã, người dân, hợp tác xã, hộ kinh doanh... về sử dụng các hệ thống chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, tiếp cận thông tin trên nền tảng số; tập huấn kỹ năng số cho người nông dân, công nhân nông nghiệp.

4. Đảm bảo an ninh, trật tự xã hội

Đầu tư hệ thống camera ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ giám sát an ninh, trật tự, an toàn an ninh tại nông thôn, an toàn giao thông.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng và người dân: hàng năm tổ chức các lớp đào tạo về nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức xã; tập huấn nâng cao kỹ năng số cho tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn xã;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư: đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền

tăng công nghệ số như: Trang Thông tin điện tử, truyền thanh thông minh, truyền thông qua Smart Vĩnh Long, mạng xã hội kết hợp với tài liệu, tuyên truyền trực tiếp thông qua tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phổ cập ứng dụng VNeID, Smart Vĩnh Long đến 100% người dùng có sử dụng điện thoại di động thông minh để tiếp cận sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh được cung cấp.

2. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến: hiện đại hóa bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, triển khai thanh toán trực tuyến;

- Số hóa dữ liệu quản lý của xã, xây dựng các bản đồ số, báo cáo số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành;

- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin dữ liệu kinh tế - xã hội của xã đảm bảo sẵn sàng liên thông đến huyện, đến tỉnh;

- Đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng 4G, hướng đến phủ sóng 5G đến tất cả các thôn, xóm, khu vực dân sinh trên toàn xã;

- Triển khai nền tảng số, dịch vụ dịch vụ thông minh trong lĩnh vực Y Tế, Giáo dục và đào tạo, Nông nghiệp & PTNT trên địa bàn xã.

3. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, ấp; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Thông tin truyền thông, Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp...;

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

4. Thúc đẩy dịch vụ số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương;

- Triển khai chương trình hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên sàn thương mại điện tử;

- Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và đào tạo, trạm y tế trên địa bàn xã;

- Triển khai Wifi công cộng phục vụ du khách, người dân (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng...).

- Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

5. Quản lý môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu

Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi, theo dõi, kiểm soát tình hình đốt rơm rạ, xả thải nông nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

6. Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự

Triển khai hệ thống camera thông minh trên địa bàn xã, kết nối Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh, ứng dụng các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ giám sát an ninh, trật tự. Hệ thống có thể theo dõi được những điểm nóng, kịp thời huy động lực lượng hỗ trợ khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự, từ đó nâng cao ý thức chấp hành của người dân, răn đe, ngăn chặn đấu tranh với hành vi vi phạm pháp luật; Ý thức trách nhiệm của lực lượng chức năng trong thực hiện nhiệm vụ, cũng được nâng lên.

IV. DANH MỤC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Danh mục các nội dung thực hiện (Đính kèm phụ lục)

2. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện: 3.713.000.000 đồng.

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương (thực hiện năm 2025): 1.500.000.000 đồng.
- Ngân sách địa phương (thực hiện năm 2024 và 2025): 2.213.000.000 đồng. Trong đó:
 - + Vốn thực hiện năm 2024 là: 1.615.000.000 đồng,
 - + Vốn đối ứng năm 2025 là: 598.000.000 đồng.

3. Nguồn vốn thực hiện bao gồm

- Vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;
- Vốn đối ứng từ ngân sách địa phương (theo phân cấp ngân sách nhà nước);
- Vốn xã hội hóa, huy động hợp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung kế hoạch này sau khi đã được phê duyệt;
- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch, tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình triển khai xây dựng mô hình xã nông thôn mới thông minh của huyện theo quy định; Tổng kết rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp nhân rộng cho các xã khác trong giai đoạn sau.
- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thể hiện trong kế hoạch, phối hợp với Phòng Tài chính và Kế hoạch rà soát, tổng hợp,

cân đối và bố trí nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt.

- Phối hợp UBND xã Mỹ Lộc **nâng cao** mô hình HTX/THT ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp với các ngành, địa phương xây dựng trình tham mưu các quy định, thể chế, chính sách đặc thù xã nông thôn mới thông minh; thực hiện kết nối hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Trung tâm Tích hợp dữ liệu của **tỉnh**;

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn UBND xã Mỹ Lộc kết nối nhập liệu, truy cập sử dụng, khai thác thông tin các ứng dụng đã tích hợp với Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh (IOC).

- Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp tham gia, nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới thông minh đạt hiệu quả cao.

- Phối hợp các ngành tỉnh hướng dẫn UBND xã Mỹ Lộc phát triển nội dung Cổng thông tin điện tử của xã Mỹ Lộc đảm bảo theo quy định.

3. Phòng Tài nguyên – Môi trường

Phối hợp Sở Tài nguyên – Môi trường, các ban, ngành có liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi, theo dõi, kiểm soát tình hình đốt rơm rạ, xả thải nông nghiệp gây ô nhiễm môi trường. Thông tin lịch trình thu gom rác thải, nhận thông tin và thực hiện chi trả dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải qua ứng dụng công nghệ số.

4. Phòng Tài chính và Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, các ban, ngành có liên quan tham mưu UBND huyện phân bổ vốn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện các nội dung trong kế hoạch theo quy định. Kiểm tra việc sử dụng vốn theo đúng mục đích, yêu cầu của kế hoạch, hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

5. Công an huyện

Phối hợp với ban, ngành có liên quan thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực xây dựng hệ thống camera thông minh giám sát an ninh, trật tự, an toàn giao thông; máy chủ và thiết bị lưu trữ, đường truyền, hệ thống wifi, cũng như công tác lưu trữ, chia sẻ dữ liệu đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

6. Trung tâm Y tế huyện

Phối hợp với ban, ngành có liên quan thực hiện quản lý, theo dõi về Y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực Y tế.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với ban, ngành có liên quan thực hiện quản lý, theo dõi về Giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo.

8. Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc

- Chủ động phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để triển khai mô hình, bố trí nguồn lực để vận hành, đánh giá và báo cáo kết quả;

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch, tổng hợp báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và PTNT - Văn phòng Nông thôn mới) theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung phát sinh, khó khăn, vướng mắc chủ động báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện để có hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (bc);
- Sở NN&PTNT;
- VPĐP NTM tỉnh;
- TT.TU; TT.HĐND huyện;
- CT, PCT.UBND huyện;
- BCĐ NTM huyện;
- LĐVP;
- NC khối KT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Đức

PHỤ LỤC
DANH MỤC NỘI DUNG, KINH PHÍ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Mục tiêu	2024	2025	Đơn vị thực hiện	Đơn vị tỉnh hướng dẫn	Nguồn vốn thực hiện
1	Đầu tư máy tính và màn hình để công an xã theo dõi camera an ninh	Hoàn chỉnh hạ tầng số	400	-	Công an huyện	Công an tỉnh	NST
2	Đầu tư hệ thống wifi	Hoàn chỉnh hạ tầng số	100	-	Công an huyện	Sở TTTT	NST
3	Chi phí đường truyền, điện	Đảm bảo hoạt động	15	98	Công an huyện		NST
4	Hệ thống tích hợp thông tin phục vụ điều hành thông minh cấp xã, bản đồ số	Giám sát, Điều hành tổng hợp các nội dung phục vụ hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định	-	750	Phòng Văn hóa - TT	Sở TTTT	NSTW
5	Hệ thống quản lý, theo dõi về Y tế	Nâng cao chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực Y tế	-	250	Trung tâm Y tế huyện	Sở Y tế	NSTW
6	Hệ thống quản lý, theo dõi về Giáo dục và đào tạo	Nâng cao chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực Giáo dục	-	250	Phòng Giáo dục & ĐT	Sở GD & ĐT	NSTW

7	Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi	Kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi	-	300	Phòng Tài nguyên - MT	Sở Tài nguyên - MT	NST
8	Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện theo dõi, kiểm soát tình hình đốt rơm rạ, xả thải nông nghiệp gây ô nhiễm môi trường.	Kiểm soát tình hình xả thải nông nghiệp.	-	250	Phòng Tài nguyên - MT	Sở Tài nguyên - MT	NSTW
9	Hệ thống camera thông minh giám sát an ninh, trật tự	Giám sát An ninh và Giao thông	1.100	-	Công an huyện	Công an tỉnh	NST
10	Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho người dân/cán bộ,...	Nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới	-	200	Phòng Văn hóa - TT	Các sở, ngành có liên quan	NST
TỔNG CỘNG (THEO TỪNG NĂM)			1.615	2.098			
TỔNG CỘNG			3.713				